**Câu 1:** Từ vị trí, vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong hệ thống chính trị, anh (chị) hãy phân tích làm rõ nguyên tắc tổ chức và hoạt động của nhà nước pháp quyền XHCN là *“bảo đảm sự lãnh đạo của đảng đối với nhà nước”*. Liên hệ thực tiễn để minh chứng nguyên tắc này.

**Trả lời:**

Hệ thống chính trị ở nước ta là hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa được hình thành sau thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945 cùng với sự hình thành Nhà nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam Á. Cùng với sự phát triển của xã hội mới, hệ thống chính trị của nước ta ngày càng được củng cố, phát triển và hoàn thiện.

Hệ thống chính trị xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam thể hiện bản chất của nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, là cơ chế để thực thi quyền lực chính trị trong bối cảnh giai cấp công nhân trong liên minh với giai cấp công nhân và đội ngũ trí thức đã trở thành giai cấp cầm quyền. Như vậy, hệ thống chính trị trở thành công cụ để bảo vệ lợi ích của giai cấp công nhân, giai cấp nông dân và toàn thể nhân dân lao động, là công cụ để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta.

Hệ thống chính trị ở nước ta bao gồm: Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà nước CHXHCN Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Các tổ chức trong hệ thống này vận hành theo cơ chế *“Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, nhân dân làm chủ”*, được gắn kết với nhau theo những quan hệ, cơ chế và nguyên tắc nhất định trong một môi trường văn hóa chính trị đặc thù.

Hệ thống chính trị nước ta hiện nay được tổ chức và hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam - Đảng duy nhất nắm quyền lãnh đạo nhà nước và xã hội. Vai trò, vị trí và khả năng lãnh đạo của Đảng được xã hội thừa nhận thông qua sự nghiệp lãnh đạo của Đảng đối với cả dân tộc trong công cuộc đấu tranh giành độc lập dân tộc và xây dựng CNXH. Đảng Cộng sản Việt Nam là Đảng cầm quyền, lãnh đạo Nhà nước và xã hội. Đảng lãnh đạo bằng cương lĩnh, chiến lược, các định hướng về chính sách và chủ trương lớn; bằng công tác tuyên truyền, thuyết phục, vận động, tổ chức, kiểm tra, giám sát và bằng hành động gương mẫu của đảng viên. Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ, giới thiệu những đảng viên ưu tú có đủ năng lực và phẩm chất vào hoạt động trong các cơ quan lãnh đạo của hệ thống chính trị. Đảng lãnh đạo thông qua tổ chức đảng và đảng viên hoạt động trong các tổ chức của hệ thống chính trị, tăng cường chế độ trách nhiệm cá nhân, nhất là người đứng đầu. Đảng thường xuyên nâng cao năng lực cầm quyền và hiệu quả lãnh đạo, đồng thời phát huy mạnh mẽ vai trò, tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các tổ chức khác trong hệ thống chính trị.

Điều 2, Hiến pháp năm 2013 xác định: *“Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân”.* Một trong những nguyên tắc cơ bản và quan trọng trong tổ chức và hoạt động của Nhà nước pháp quyền XHCN là “bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng cộng sản đối với nhà nước”. Điều 4, Hiến pháp Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam năm 2013 khẳng định “Đảng Cộng sản Việt Nam - Đội tiên phong của giai cấp công nhân, đồng thời là đội tiên phong của nhân dân lao động và của dân tộc Việt Nam, đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động và của cả dân tộc, lấy chủ nghĩa Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng, là lực lượng lãnh đạo Nhà nước và xã hội”.

Việc quy định vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam trong Hiến pháp năm 2013 một lần nữa khẳng định tính tất yếu, lịch sử, khách quan vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Nhà nước và xã hội. Những quan điểm mơ hồ, lệch lạc về đa nguyên, đa đảng, đòi xóa bỏ Điều 4 trong Hiến pháp, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam là ảo tưởng chính trị, không bao giờ trở thành sự thật ở Việt Nam.

Nội dung cơ bản của sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Đảng đề ra đường lối, chủ trương, chính sách lớn, định hướng cho sự phát triển của toàn xã hội trên tất cả các lĩnh vực trong từng thời kỳ nhất định.

- Đảng vạch ra phương hướng và những nguyên tắc cơ bản nhằm xây dựng một nhà nước thực sự của dân, do dân và vì dân, một nhà nước có bộ máy chính quy, quy chế làm việc khoa học với đội ngũ làm việc có năng lực tổ chức và quản lý hết lòng vì dân.

- Đảng phát hiện, bồi dưỡng, lựa chọn những đảng viên ưu tú và những người ngoài Đảng có phẩm chất và năng lực giới thiệu với cơ quan nhà nước để qua cơ chế bầu cử, tuyển chọn của Nhà nước bố trí vào công tác trong các cơ quan nhà nước.

- Đảng giáo dục đảng viên nêu cao vai trò tiền phong gương mẫu tập hợp quần chúng, giáo dục, động viên họ tham gia quản lý nhà nước, quản lý xã hội, ủng hộ và tích cực thực hiện đường lối, chính sách của Đảng, chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước.

- Đảng kiểm tra đảng viên và các tổ chức của Đảng trong các cơ quan tổ chức nhà nước trong việc chấp hành và tổ chức thực hiện đường lối, chính sách, các nghị quyết của Đảng, đồng thời theo dõi hoạt động của các cơ quan nhà nước, phát hiện những lệch lạc, sai lầm trong chỉ đạo, quản lý để uốn nắn, tiến hành tổng kết thực tiễn, rút kinh nghiệm để không ngừng bổ sung và hoàn thiện đường lối, chính sách của Đảng trên các lĩnh vực đời sống xã hội.

Thực chất sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội là sự lãnh đạo chính trị mang tính chất định hướng, tạo điều kiện để Nhà nước có thể độc lập tổ chức bộ máy, bố trí cán bộ viên chức, hoạt động đúng chức năng, quản lý, điều hành bằng những công cụ, biện pháp của Nhà nước.

Đảng lãnh đạo Nhà nước nhằm đảm bảo cho Nhà nước hoạt động theo đúng chức năng của nó để quản lý kinh tế - xã hội có hiệu quả cao nhất. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước không chỉ ở cấp trung ương mà còn thể hiện ở cấp địa phương, thể hiện trong mối quan hệ giữa cơ quan, tổ chức đảng với cơ quan, thủ trưởng các đơn vị, tổ chức cơ sở.

***Liên hệ thực tiễn:***

Nguyên tắc bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng đối với nhà nước trong điều kiện xây dựng nhà nước pháp quyền XHCN ở nước ta hiện nay tuy có những bước tiến quan trọng cả về lý luận và thực tiễn. Song, những đổi mới về phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước vẫn chưa đáp ứng được yêu cầu của tình hình mới, yêu cầu cần đổi mới Đảng và xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Trên vấn đề này, vẫn còn bộc lộ nhiều hạn chế, vướng mắc làm hạn chế cả vai trò lãnh đạo của Đảng lẫn hiệu lực quản lý của Nhà nước và vai trò làm chủ của nhân dân. Vẫn còn tình trạng Đảng bao biện, làm thay, lấn sân công việc của chính quyền, cơ quan Đảng chạy theo những việc sự vụ, "buông cái to nắm cái nhỏ", can thiệp quá sâu vào công việc của chính quyền. Vẫn còn tình trạng cơ quan chính quyền thụ động, ỷ lại vào cấp ủy, né tránh không dám chịu trách nhiệm, hoặc đẩy các công việc đáng lẽ thuộc thẩm quyền mình giải quyết sang cho cấp ủy để giữ "chốt an toàn"; vẫn còn tình trạng cấp trên ôm đồm nhiều việc của cấp dưới mà không dám mạnh dạn phân cấp, nên cấp trên không còn thời gian và sức lực để đầu tư suy nghĩ những vấn đề lớn, quan trọng hơn hoặc có tầm chiến lược. Đồng thời, cũng vẫn còn tình trạng cấp ủy buông lỏng lãnh đạo chính quyền, không phát huy được vai trò lãnh đạo, thậm chí bị cơ quan chính quyền lấn sân v.v. và v.v..

Thực tế đòi hỏi phải *đổi mới mạnh mẽ hơn nữa* phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước và xã hội theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 9 (khóa IX): "Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng nhằm tránh cả hai khuynh hướng: hoặc buông lỏng sự lãnh đạo, hoặc bao biện, làm thay, nhất là phương thức Đảng lãnh đạo Nhà nước".

Để tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước, cần giải quyết một số vấn đề sau đây:

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu lý luận và tổng kết thực tiễn về phương thức lãnh đạo của Đảng trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, hội nhập quốc tế, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân. Cần nghiên cứu sâu hơn, có hệ thống và toàn diện hơn vấn đề đổi mới hệ thống chính trị ở nước ta trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế, xác định rõ *mô hình của hệ thống chính trị* ở nước ta làm cơ sở cho đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng.

- Tiếp tục thực hiện việc kiện toàn tổ chức, xác định rõ hơn chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức đảng và tổ chức nhà nước, tránh chồng chéo, lấn sân. Nâng cao vai trò công tác tham mưu của ban đảng các cấp. Cần tiếp tục làm rõ vai trò ban cán sự đảng của bộ, mối quan hệ giữa ban cán sự đảng của bộ và của tổng công ty với Ban Cán sự đảng Chính phủ và Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

- Bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy chế về sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư đối với Quốc hội, Chính phủ, sự lãnh đạo của cấp ủy và tổ chức đảng đối với cơ quan chính quyền cùng cấp. Cần cụ thể hóa và bổ sung một số quy định về quan hệ và lề lối làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư với Đảng đoàn Quốc hội, Ban Cán sự đảng Chính phủ trong lãnh đạo công tác an ninh, quốc phòng, đối ngoại và tổ chức cán bộ,...

- Cần cụ thể hóa nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo công tác cán bộ và quản lý đội ngũ cán bộ sao cho vừa giữ vững nguyên tắc này vừa bảo đảm quyền hạn và trách nhiệm pháp lý của người đứng đầu các tổ chức chính quyền. Cần có quy chế về trách nhiệm và thẩm quyền của người đứng đầu tổ chức về công tác cán bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, nâng cao chất lượng và hiệu quả kiểm tra, nhất là kiểm tra thường xuyên để phục vụ cho sự lãnh đạo của Đảng, đồng thời kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm minh các vụ việc tiêu cực, tham nhũng, vi phạm nguyên tắc...

- Tiếp tục mở rộng và phát huy dân chủ, trước hết là dân chủ nội bộ Đảng cho đến dân chủ ngoài xã hội, đẩy mạnh thực hiện Quy chế Dân chủ ở cơ sở, xây dựng và thực hiện các cơ chế, quy chế dân chủ, mở rộng dân chủ trong bầu cử và hoạt động của Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp. Có cơ chế nhân dân tham gia giám sát Đảng và chính quyền.

- Tích cực đổi mới phong cách lãnh đạo của các cấp ủy, hoàn thiện quy trình xây dựng, ra nghị quyết và triển khai thực hiện nghị quyết; tăng cường chế độ làm việc có tính khoa học, có quy chế, chương trình, kế hoạch; cán bộ lãnh đạo cần sâu sát quần chúng, cơ sở, coi trọng tổng kết thực tiễn, coi trọng tính thiết thực, hiệu quả, tránh bệnh hình thức, bệnh thành tích trong công tác.